

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2021/HS - ST
Ngày 23 - 7 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Văn Cương.
2. Ông Nguyễn Văn Cường.

- Thư ký phiên tòa:

Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên

Ngày 23 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 108/2021/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2021/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Thị A** - Sinh năm 2000; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ dân phố 3, thị trấn B, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Lê Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị P; Bị cáo chưa có chồng, con; Tiền án: Không, tiền sự: Ngày 31/3/2021 bị TAND huyện S ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ, giam từ ngày 15/4/2021 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 15/4/2021 Công an thị trấn B, huyện S nhận được thông báo của Cơ sở điều trị nghiện ma túy huyện S về việc học viên Hoàng Thị A có đơn tự thú về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại bà nội là Hoàng Thị D ở tổ dân phố 3, thị trấn B. Tổ công tác Công an thị trấn B đã đưa A về nhà, A lấy từ gầm bàn cạnh giường A hay ngủ ra 01 túi nilon màu hồng bên

trong chứa 03 viên nén màu hồng hình tròn (A khai nhận là hồng phiến) giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ vật chứng và niêm phong theo quy định.

Ngày 16/4/2021 tại Công an huyện S đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh khối lượng, trích mẫu giám định: Kết quả cân tịnh 03 viên nén màu hồng nghi là Hồng phiến có tổng khối lượng là 0,32 gam. Trích 01 viên có khối lượng 0,10 gam để làm mẫu gửi giám định theo quy định, ký hiệu là O. Vật chứng còn lại 02 viên có khối lượng 0,22 gam lưu kho.

Kết luận giám định số 816 ngày 20/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu O là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,32gam, loại Methamphetamine*”.

Quá trình điều tra bị cáo Hoàng Thị A khai nhận:

Khoảng 16 giờ ngày 30/3/2021, A mang theo số tiền 200.000đ đi nhờ xe đến đường lên bản M, xã H, huyện Sông Mã và sau đó A đi bộ đến bản M, vào nhà của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, hỏi mua được từ người đàn ông này 06 viên Hồng phiến với giá 200.000VNĐ. Mua được ma túy, A cùng người đàn ông bán ma túy sử dụng hết 06 viên Hồng phiến bằng hình thức hít qua đường hô hấp vào cơ thể. Sử dụng xong, A được người đàn ông bán ma túy cho thêm 03 viên Hồng phiến để A mang về sử dụng. Nhận được ma túy, A lấy một mảnh nilon màu hồng gói lại rồi mang về nhà cất giấu ở dưới gầm bàn cạnh giường ngủ của A nhưng không nói cho bà nội biết. Ngày 31/3/2021, tổ công tác Công an thị trấn tiến hành kiểm tra việc sử dụng ma túy đột xuất đối với A, kết quả dương tính nên cùng ngày Tòa án nhân dân huyện Sông Mã ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với A, thời hạn 24 tháng. Đến ngày 15/4/2021 khi đang cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện ma túy huyện Sông Mã, A viết đơn tự thú về hành vi đang cất giấu ma túy tại nhà. Nhận được thông tin, Công an thị trấn B đã đưa A về nhà tại tổ dân phố 3, thị trấn B, A đã lấy gói nilon màu hồng chứa 03 viên Hồng phiến giao nộp lại cho tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú và thu giữ niêm phong vật chứng như đã nêu.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 72/CT-VKS ngày 21 tháng 6 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Hoàng Thị A về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Hoàng Thị A từ 13 - 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung. Xử lý vật chứng: tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định cùng mảnh nilon và 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận gì và khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Đơn xin tự thú viết ngày 15/4/2021 của Hoàng Thị A; Biên bản sự việc lập vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 15/4/2021 về việc thu giữ tại nhà bà nội của Hoàng Thị A 03 viên nén màu hồng, A khai nhận là viên hồng phiến do A cất giấu.

- Vật chứng bị thu giữ là 03 viên nén màu hồng; Kết luận giám định số 816 ngày 20/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “...*Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,32gam, loại Methamphetamine*”.

- Lời khai bị cáo về việc đã sử dụng ma túy từ năm 2017 nên ngày 30/3/2021 có đem theo số tiền 200.000đ lên bản M, xã H, huyện Sông Mã mua được 06 viên hồng phiến của 1 người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, mua được đã cùng người đàn ông này sử dụng hết, sau đó được người này cho thêm 03 viên hồng phiến đem về, sau khi đem về đến nhà A cất giấu để sử dụng dần, sau đó thì bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, khi đang trong thời gian cai nghiện bắt buộc A đã viết đơn tự thú về hành vi cất giấu 03 viên hồng phiến nói trên.

- Lời khai nhận tội của bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản sự việc, đơn tự thú của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 30/3/2021 bị cáo đã có hành vi tàng trữ 0,32 gam Methamphetamine mục đích để sử dụng, sau đó đã tự thú và thu giữ vật chứng.

Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ “01 năm đến 05 năm tù”.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

[4] Các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự thú về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Vì vậy, cần có một mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo sống chung với bà nội, không có tài sản riêng gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Khi bị cáo bị bắt tạm giam đang trong thời gian chấp hành biện pháp cai nghiện bắt buộc theo quyết định của Tòa án nhưng đã thực hiện hành vi phạm tội trước thời gian chấp hành quyết định, nên căn cứ vào Luật xử lý vi phạm hành chính, Quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc số 74 ngày 31/3/2021, Quyết định tạm đình chỉ thi hành quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với bị cáo Hoàng Thị A, khi Tòa án xử phạt tù đối với bị cáo cần phải tuyên miễn toàn bộ phần thời gian chấp hành biện pháp cai nghiện bắt buộc còn lại cho bị cáo.

Về người đàn ông bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo, bị cáo khai không biết rõ tên, địa chỉ cụ thể nên CQCSĐT không mở rộng điều tra vụ án là đúng quy định của pháp luật.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với số ma túy còn lại sau khi trừ đi mẫu gửi giám định là vật nhà nước cấm tàng trữ và lưu hành, cùng mảnh nilon và 01 vỏ phong bì niêm phong ban đầu là vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Khoản 1 Điều 329 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị A phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.
- Xử phạt bị cáo Hoàng Thị A 13 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/4/2021.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 ngày kể từ ngày tuyên án (23/7/2021).

2. Căn cứ Điều 117 Luật xử phạt vi phạm hành chính:

Miễn toàn bộ thời gian chấp hành việc áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc còn lại là 23 tháng 14 ngày cho bị cáo Hoàng Thị A.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,22 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, tất cả được đựng trong 01 phong bì đã dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 046154.

Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/6/2021 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS; Các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/7/2021).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện
- Công an huyện;
- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Nhung

